

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 74/2023/HSST

Ngày: 07/7/2023

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông: **Bùi Thanh Giảng**.
- Các hội thẩm nhân dân :
 - 1/ Bà: **Bùi Thị Thu Nhi**.
 - 2/ Ông: **Lê Văn Kiệt**.
- Thư ký phiên tòa: Bà: **Huỳnh Thị Như Thảo**, Cán bộ TAND TP Mỹ Tho.
- Đại diện VKSND TP Mỹ Tho: Bà **Lưu Thanh Thảo** - KSV.

Ngày 07/7/2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân TP Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 47/2023/HSST ngày 20/4/2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 54/2023/QĐXXST-HS ngày 31/5/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 42/2023/QĐST-HS đối với bị cáo:

Trần Nguyễn Thanh S, sinh ngày 25/3/1994 tại Tiền Giang. Giới tính: Nam.

- Nơi cư trú: Số 43/46 Lý Thường Kiệt, phường A, TP B, Tiền Giang.
- Nghề nghiệp: Làm thuê. – Trình độ học vấn: 10/12
- Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không.
- Con ông Trần Thanh N, sinh 1963 và bà Nguyễn Ngọc D, sinh 1967.
- Vợ: Đỗ Thị Đoàn Ngà, sinh 1992. Con: Có 02 người.
- Tiền án, tiền sự: Không.
- Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam: Ngày 26/11/2022 tại Nhà tạm giữ Công an TP Mỹ Tho.
- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

***Người bị hại:**

1/ Nguyễn Hữu H, sinh 1981. (vắng mặt).

Nơi cư trú: Số 438 ấp 1, xã C, TP B, Tiền Giang.

2/ Lê Tấn N, sinh 1994. (có mặt).

Nơi cư trú: Số 283 ấp 1, xã C, TP B, Tiền Giang.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp là: Luật sư Nguyễn Minh Trường S - VPLS Nguyễn Minh Hoàng - Đoàn Luật sư tỉnh Tiền Giang.

***Người làm chứng:**

1/ Nguyễn Văn B, sinh 1945. (vắng mặt).

Nơi cư trú: 433/17/2 Nguyễn Thị Thập, phường D, TP B, Tiền Giang.

2/ Nguyễn Thị Thanh P, sinh 1979.(vắng mặt)

Nơi cư trú: Số 44/37B Lý Thường Kiệt, phường A, TP B, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút ngày 02/4/2022, anh Nguyễn Hữu H rủ anh Lê Tấn N đi đến phòng trọ số 11, nhà trọ số 433/17/2 đường Nguyễn Thị Thập, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang để anh H thăm con ruột đang ở chung với vợ cũ là chị Nguyễn Thị Thanh P. Khoảng 20 giờ 40 thì đến nơi, giữa anh H và chị P xảy ra mâu thuẫn, cự cãi, lúc này Trần Nguyễn Thanh S đang ngồi nhậu với Nguyễn Nhật Minh (tên thường gọi là Cóc), sinh năm 1998, ngụ ấp Lương Phú C, xã Lương Hòa Lạc, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang trong phòng lên tiếng bênh vực chị P và xảy ra cự cãi với anh H. Theo S khai, lúc này nhìn thấy anh N đưa tay vào áo khoác, nghĩ rằng anh N định lấy dao đâm mình nên S lấy con dao dài 46cm, có cán bằng gỗ trong nhà bếp đuổi chém nên anh H, anh N bỏ chạy ra ngoài. S đuổi theo qua khoảng 02, 03 căn phòng trọ thì rút dao quay về thì anh H và anh N cầm dao quay trở lại tấn công S nên S nhặt con dao đã ném chém lại trúng vào đầu và vai của anh H. Anh N dùng dao tấn công S, S né được nên dùng dao chém lại trúng vào tay của anh N làm anh N, anh H bỏ chạy. Sau đó, S đi về phòng rồi nhìn lại thì thấy anh H đứng nói chuyện điện thoại ngoài cổng nhà trọ, nghĩ rằng anh H gọi người đến đánh mình nên S quay trở ra dùng dao chém anh H một cái trúng vào vai làm anh H ngã xuống gần vị trí xe tải đang đậu, S đi về phòng thì nhìn thấy xe mô tô biển số 63B9- 724.30 của anh N đang đậu nên dùng dao chém vào phần đèn và mặt nạ xe làm xe bị hư hỏng, sau đó S điều khiển xe của mình bỏ đi. Anh N và anh H được đưa đến bệnh viện điều trị, đến ngày 04/5/2022 và ngày 06/5/2022 thì có đơn yêu cầu xử lý hình sự.

* Tại Kết luận giám định số 131/2022/TgT ngày 10/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận đối với thương tích của anh Lê Tấn N như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương từ 1/3 dưới ngoài đến 1/3 dưới trong cẳng tay phải.
- Gãy đầu dưới xương quay tay phải. Gãy xương thuyền, xương nguyệt tay phải. Đứt toàn bộ gân mặt trước tay phải, đã phẫu thuật.
- Đứt bó mạch quay, trụ ở cổ tay phải.
- Đứt nhánh thần kinh giữa tay phải.

2. Kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân là 34%.

3. Kết luận khác: thương tích do vật sắc gây nên.

Kết luận giám định pháp y bổ sung số 293/2022/TgT của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận đối với thương tích của anh Lê Tấn N như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương từ 1/3 dưới ngoài đến 1/3 dưới trong cẳng tay phải.
- Hai sẹo mô 1/3 giữa sau ngoài cẳng tay phải.

- Hai sẹo mổ mặt lưng bàn ngón II tay phải.
 - Gãy đầu dưới xương quay tay phải. Gãy xương thuyền, xương nguyệt tay phải. Đứt toàn bộ gân mặt trước cổ tay phải, đã phẫu thuật đang kết hợp bằng xuyên đinh.
 - Đứt bó mạch quay, trụ ở cổ tay phải đã phẫu thuật điều trị tốt.
 - Đứt nhánh thần kinh giữa tay phải, đã phẫu thuật, còn tổn thương không hoàn toàn.
2. Kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân là 40%.

3. Kết luận khác: thương tích do vật sắc gây nên.

* Kết luận giám định số 132/2022/TgT ngày 10/5/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận đối với thương tích của anh Nguyễn Hữu H như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo vết thương trán trái.
- Sẹo vết thương vùng đỉnh phải.
- Sẹo vết thương cằm trái.
- Sẹo vết thương vai phải.
- Sẹo vết thương 1/3 trên ngoài cánh tay phải.
- Nứt sọ đỉnh phải.

2. Kết luận: tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân là 19%.

3. Kết luận khác: thương tích do vật sắc gây nên.

* Kết luận định giá số 26/KL-HĐĐGTS ngày 26/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Mỹ Tho kết luận tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của xe mô tô biển số 63B9-724.30 là 675.000 đồng.

Trong quá trình điều tra, bị can Trần Nguyễn Thanh S thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường một phần thiệt hại nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị can không có tình tiết tăng nặng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa màu đen;
- 01 (một) thanh kim loại màu trắng, dài 19cm;
- 01 (một) dao bằng kim loại màu trắng, dài 27cm, lưỡi dao dài 15cm;
- 01 (một) cái nón lưỡi trai bằng vải màu đen, có chữ LA;
- 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 46cm, có cán bằng sắt bọc vỏ cao su màu đen dài 12cm, đoạn giữa gập xuống, mũi nhọn;
- 01 (một) dao dài 46cm, có cán bằng gỗ dài 9cm, mũi bằng;

- 01 xe mô tô biển số 63B9 - 724.30;

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã trao trả xe mô tô biển số 63B9- 724.30 cho chủ sở hữu là anh Lê Tấn N; trao trả 01 (một) đôi dép kẹp bằng nhựa màu đen và 01 (một) nón lưỡi trai bằng vải màu đen có chữ LA cho chủ sở hữu là anh Nguyễn Hữu H.

Về trách nhiệm dân sự:

Anh Lê Tấn N yêu cầu bị can Trần Nguyễn Thanh S bồi thường chi phí điều trị, tái khám, thu nhập bị mất, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 264.076.000 đồng và tiền sửa xe mô tô là 675.000 đồng. Bị can cùng gia đình chỉ có khả năng bồi thường 15.000.000 đồng. Ngày 16/12/2022, anh N đã nhận số tiền bồi thường 15.000.000 đồng.

Anh Nguyễn Hữu H yêu cầu bị can bồi thường chi phí điều trị, thu nhập bị mất, tổn thất tinh thần với tổng số tiền 35.540.000 đồng, hiện bị can chưa bồi thường.

Đối với việc Trần Nguyễn Thanh S khai bị anh Nguyễn Hữu H đâm vào đùi gây thương tích, do S không đến bệnh viện điều trị, không có giấy chứng nhận thương tích nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để xem xét.

Riêng đối với hành vi Trần Nguyễn Thanh S dùng dao chém vào xe mô tô biển số 63B9 - 724.30 của anh Lê Tấn N gây hư hỏng, tuy nhiên tài sản bị thiệt hại dưới 2 triệu đồng, bản thân S chưa bị kết án hay bị xử lý hành chính về hành vi này nên không đủ căn cứ để xử lý hình sự về tội Cố ý làm hư hỏng tài sản, theo quy định tại Điều 178 Bộ luật hình sự. Do vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với S là đúng quy định pháp luật.

Bản cáo trạng số 48/CT-VKSMT ngày 20/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Nguyễn Thanh S về tội Cố ý gây thương tích theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như trên, những người tham gia tố tụng khác vẫn giữ nguyên lời trình bày trong quá trình điều tra.

* Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho anh Lê Tấn N trình bày.: Thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát truy tố, bị cáo chưa thể hiện sự ăn năn hối cải do đến thời điểm hiện tại bị cáo mới chỉ bồi thường số tiền 15.000.000 đồng cho anh N, từ ngày xảy ra vụ án bị cáo không đến thăm hỏi người bị hại. Gia đình người bị hại gặp nhiều khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo và chấp nhận yêu cầu bồi thường của người bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu luận tội đã phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và khẳng định việc truy tố bị cáo như nội dung bản cáo trạng là đúng người, đúng tội không có gì thay đổi và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Bộ luật Hình sự (BLHS). Tuyên bố bị cáo Trần Nguyễn Thanh S phạm tội Cố ý gây thương tích và xử phạt bị cáo mức án từ 07 đến 08 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Tấn N yêu cầu bị cáo bồi thường (chi phí điều trị, mất thu nhập, tổn thất tinh thần...) tổng số tiền là 264.751.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng; anh Nguyễn Hữu H yêu cầu bị cáo bồi thường (chi phí điều trị, mất

thu nhập, tổn thất tinh thần...) tổng số tiền là 35.540 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại màu trắng, dài 19cm; 01 (một) dao bằng kim loại màu trắng, dài 27cm, lưỡi dao dài 15cm; 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 46cm, có cán bằng sắt bọc vỏ cao su màu đen dài 12cm, đoạn giữa gập xuống, mũi nhọn; 01 (một) dao dài 46cm, có cán bằng gỗ dài 9cm, mũi bằng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo để sớm cải tạo tốt về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra TP Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TP Mỹ Tho, Kiểm sát viên cũng như của Tòa án, Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại và người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trần Nguyễn Thanh S đã khai nhận: Bị cáo là người dùng dao đâm anh H, anh N gây thương tích vào tối ngày 02/4/2022 tại khu nhà trọ số 433/17/2 đường Nguyễn Thị Thập, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai người bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Nguyễn Thanh S phạm tội Cố ý gây thương tích. Tỷ lệ tổn thương cơ thể của 02 người bị hại là 59%, do bị cáo dùng con dao là hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người bị hại nên tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Hành vi phạm tội cáo bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bởi lẽ bị cáo và người bị hại không hề xảy ra mâu thuẫn, chỉ vì bị cáo bênh vực người khác mà hai bên lời qua tiếng lại, bị cáo vào nhà lấy dao đâm 02 người bị hại gây thương tích. Hành vi này không những xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự trị an tại địa phương nơi bị cáo thực hiện tội phạm, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc dùng hung khí gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ cá nhân mà bị cáo cố tình thực hiện tội phạm. Điều này thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Bị cáo gây thương tích cho anh H đến 02 lần thể hiện quyết tâm thực hiện tội phạm đến cùng của bị cáo. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo thành người tốt sống có ích cho xã hội đồng thời ngăn ngừa loại tội phạm này trong tình hình hiện nay.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã khắc 01 phần phục hậu quả, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, gia đình bị cáo có công với Cách mạng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo khi lượng hình.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Tấn N yêu cầu bị cáo bồi thường (chi phí điều trị, mất thu nhập, tổn thất tinh thần...) tổng số tiền là 264.7511.000 đồng. Bị cáo đã bồi thường số tiền 15.000.000 đồng. Còn lại là 249.751.000 đồng; anh Nguyễn Hữu H yêu cầu bị cáo bồi thường (chi phí điều trị, mất thu nhập, tổn thất tinh thần...) tổng số tiền là 35.540.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường nên ghi nhận.

Về vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy: 01 (một) thanh kim loại màu trắng, dài 19cm; 01 (một) dao bằng kim loại màu trắng, dài 27cm, lưỡi dao dài 15cm; 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 46cm, có cán bằng sắt bọc vỏ cao su màu đen dài 12cm, đoạn giữa gấp xuống, mũi nhọn; 01 (một) dao dài 46cm, có cán bằng gỗ dài 9cm, mũi bằng là công cụ phạm tội và không có giá trị sử dụng.

Từ những nhận định trên, ý kiến phân tích và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về hình phạt phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận phần phù hợp.

Ý kiến phân tích và đề nghị của người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người bị hại phù hợp một phần nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận phần phù hợp.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo **Trần Nguyễn Thanh S** phạm tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo **Trần Nguyễn Thanh S 06 (sáu) năm tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là 26/11/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo S bồi thường cho anh Lê Tấn N (chi phí điều trị, mất thu nhập, tổn thất tinh thần...) tổng số tiền là 249.751.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Hữu H yêu cầu bị cáo bồi thường (chi phí điều trị, mất thu nhập, tổn thất tinh thần...) tổng số tiền là 35.540.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy:

- + 01 (một) thanh kim loại màu trắng, dài 19cm;
- + 01 (một) dao bằng kim loại màu trắng, dài 27cm, lưỡi dao dài 15cm;
- + 01 (một) dao tự chế bằng kim loại dài 46cm, có cán bằng sắt bọc vỏ cao su màu đen dài 12cm, đoạn giữa gấp xuống, mũi nhọn;
- + 01 (một) dao dài 46cm, có cán bằng gỗ dài 9cm, mũi bằng;

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/4/2023 giữa Công an và Chi cục Thi hành án Dân sự TP Mỹ Tho)

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Trần Nguyễn Thanh S phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 14.264.550 đồng án phí Dân sự sơ thẩm..

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331 Bộ luật tố tụng hình sự .

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người bị hại có mặt có quyền làm đơn kháng cáo yêu cầu xét xử phúc thẩm, người bị hại vắng mặt được quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

/)/ **oi nhận:**

/)/ **oi nhận:**

- TAND tỉnh TG
- VKSND . TPMT
- VKSND tỉnh TG
- Chi cục THADS.TPMT
- Cơ quan Điều tra Công an TPMT
- Cơ quan THAHS & HTTP Công an TPMT
- Người tham gia TT
- Lưu.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Thanh Giảng